

Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học theo dự án của giảng viên Trường Cao đẳng Sơn La

Lò Mai Thoan*

*TS. Khoa Bồi dưỡng – Trường Cao đẳng Sơn La

Received: 4/12/2022; Accepted: 8/12/2022; Published: 15/12/2022

Abstract: At Son La College, the lecturers choose project-based teaching methods to perform their professional tasks, in order to teach in the direction of approaching students' abilities, contributing to the achievement of the goals. The objective is to focus on forming qualities and capacities through the formation of knowledge and skills; teaching objectives are described in detail and can be observed and evaluated; Learn to live, learn to do.

Keywords: Teaching methods, projects

1. Mở đầu

Đầu thế kỷ XX, các nhà sư phạm Mỹ đã xây dựng cơ sở lý luận cho phương pháp dạy học dự án và coi đó là một phương pháp dạy học quan trọng để thực hiện quan điểm lấy người học làm trung tâm, nhằm khắc phục nhược điểm của phương pháp dạy học truyền thống coi thầy giáo là trung tâm. Ban đầu phương pháp dạy học dự án được sử dụng trong dạy thực hành các môn kỹ thuật, về sau được sử dụng hầu hết trong các môn học khác.

Tại trường Cao đẳng Sơn La các giảng viên lựa chọn phương pháp dạy học theo dự án để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của mình, nhằm dạy học theo định hướng tiếp cận năng lực học sinh, SV, góp phần thực hiện được mục tiêu là chú trọng hình thành phẩm chất và năng lực thông qua việc hình thành kiến thức, kỹ năng; mục tiêu dạy học được mô tả chi tiết và có thể quan sát, đánh giá được; Học để sống, học để biết làm.

2. Nội dung và kết quả nghiên cứu

2.1. Tổ chức khảo sát

Điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp nghiên cứu chính của việc tìm hiểu “Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học theo dự án của giảng viên trường cao đẳng Sơn La” phương pháp này thu thập được một lượng lớn thông tin về thực trạng từ 151 giảng viên (trong đó có 100 giảng viên giáo dục nghề nghiệp, 51 giảng viên sư phạm) với những nội dung liên quan:

Nhận thức của giảng viên trong nhà trường về phương pháp dạy học theo dự án: các câu 1; 2; 3; 8. Đối với câu hỏi đóng chúng tôi lượng hóa bằng cách đếm để tính phần trăm.

Mức độ sử dụng phương pháp dạy học theo dự án

đối với công việc được giao của giảng viên trường Cao đẳng Sơn La: các câu 4; 5; 6; 7.

Để lượng hóa các mức độ sử dụng PPDH theo dự án đối với công việc được giao của giảng viên một cách định tính chúng tôi quy ước: Đo mức độ sử dụng phương pháp dạy học theo dự án đối với công việc được giao của giảng viên trên 4 mệnh đề, với các phản ứng thường xuyên sử dụng ở câu 4; đồng ý sử dụng ở câu 5; tần suất sử dụng ở câu 6; tính cập nhật khi sử dụng ở câu 7. Mỗi mệnh đề có 5 phương án trả lời ứng với 5 mức điểm như sau: từ 0 đến 4 điểm. Xác định mức độ sử dụng phương pháp dạy học theo dự án đối với công việc được giao của giảng viên:

- + Mức độ sử dụng thấp: $0 < ĐTB < 2$;
- + Mức độ sử dụng trung bình: $2 \leq ĐTB \leq 3$;
- + Mức độ sử dụng cao: $3 < ĐTB < 4$.

Những câu hỏi mở sẽ được định tính vào nghiên cứu thực trạng là câu 9; 10; 11; thông tin về bản thân giảng viên được thu thập ở câu 12.

Bảng hỏi được xây dựng dựa trên cơ sở nghiên cứu lý luận về phương pháp dạy học theo dự án, và ý kiến của một số thầy cô giáo có học vị từ thạc sĩ trở lên trong nhà trường, có chuyên ngành nghiên cứu về phương pháp giảng dạy ở một số bộ môn.

2.2. Kết quả khảo sát

2.2.1. Nhận thức của giảng viên trong nhà trường về PPDH theo dự án

Có 113 thầy/cô chiếm 100% nêu đúng khái niệm PPDH theo dự án. Phương pháp dạy học theo dự án là PPDH phức hợp, trong đó dưới sự hướng dẫn của GV, người học tiếp thu kiến thức và hình thành kỹ năng thông qua việc giải quyết một bài tập tình huống (dự án) có thật trong đời sống, theo sát chương trình

học, có sự kết hợp giữa lý thuyết với thực hành và tạo ra các sản phẩm cụ thể.

Như chúng ta đã biết trong quá trình dạy học người dạy liên tục phải đổi mới phương pháp dạy học nhằm giúp người học lĩnh hội được các tri thức khoa học, đó là các tri thức về tự nhiên về xã hội và về chính con người, từ đó người học cải tạo tự nhiên, cải tạo xã hội và cải tạo được chính bản thân mình. Tuy nhiên, không có phương pháp dạy học nào là vạn năng, mỗi phương pháp dạy học đều có ưu điểm và nhược điểm của nó, người dạy phải lựa chọn những phương pháp dạy học phù hợp với môn học, chương học, bài học của mình. Khi đó, phát huy ưu điểm, hạn chế nhược điểm của các phương pháp dạy học mình lựa chọn để tiếp cận năng lực học sinh. Chính vì vậy khi 151 giảng viên trường Cao đẳng Sơn La được hỏi: môn học mà thầy/cô giảng dạy có áp dụng được PPDH theo dự án không? Nhìn kết quả ở bảng 1 có 113 chiếm 75% thầy/cô sẽ sử dụng phương pháp dạy học theo dự án để giảng dạy môn học của mình, còn 38 thầy/cô chiếm 25% không áp dụng rơi vào nhóm thầy cô giảng viên sư phạm, còn 100% thầy cô giảng viên giáo dục nghề nghiệp áp dụng PPDH theo dự án.

Bảng 2.1. Áp dụng PPDH theo dự án vào giảng dạy

Giảng viên	Áp dụng		Không áp dụng	
	Số lượng	Phần trăm (%)	Số lượng	Phần trăm (%)
Chung	113	75	38	25
Giáo dục nghề nghiệp	100	100	0	0
Sư phạm	13	25	38	75

2.2.2. Sự cần thiết cần phải tập huấn/tìm hiểu PPDH theo dự án

Khi được được trưng cầu ý kiến về cần thiết phải tập huấn/ tìm hiểu về PPDH theo dự án, kết quả thu được ở bảng 2. Nói chung, số lượng giảng viên thấy được là cần thiết chiếm số đông, có 69 thầy/cô chiếm 45% cho rằng cần thiết phải tập huấn/ tìm hiểu về PPDH theo dự án, 54 thầy/cô chiếm 35% cho rằng hoàn toàn cần thiết phải tập huấn/ tìm hiểu về phương pháp dạy học theo dự án, còn lại 15 thầy/cô chiếm 20% cho là không cần thiết phải tập huấn/ tìm hiểu về phương pháp dạy học theo dự án. Tuy nhiên, sự cần thiết phải tập huấn/tìm hiểu về phương pháp dạy học theo dự án ở giảng viên giáo dục nghề nghiệp cũng khác giảng viên sư phạm, số lượng các thầy/cô là giảng viên sư phạm không ai đề cập đến tính hoàn toàn cần thiết, cần thiết có 39 thầy/cô chiếm

76%, không cần thiết có 12 thầy/cô chiếm 24%. Còn giảng viên giáo dục nghề nghiệp khi đề cập đến tính hoàn toàn cần thiết và cần thiết thì có tới 80% thầy/cô đồng thuận, còn 9 thầy/cô chiếm 9% thầy/cô không cần thiết phải tập huấn/ tìm hiểu về phương pháp dạy học theo dự án.

Bảng 2.2. Sự cần thiết cần phải tập huấn/tìm hiểu PPDH theo dự án

Giảng viên	Hoàn toàn cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
	Số lượng	Phần trăm (%)	Số lượng	Phần trăm (%)	Số lượng	Phần trăm (%)
Chung	54	35	69	45	15	20
Giáo dục nghề nghiệp	78	78	13	13	9	9
Sư phạm	0	0	39	76	12	24

2.2.3. Các giờ học giảng viên sử dụng PPDH theo dự án

Kết quả khảo sát giảng viên sử dụng PPDH theo dự án vào trong quá trình chuẩn bị bài giảng trên lớp được biểu diễn ở bảng 3. Nhìn vào bảng 2.3 ta khẳng định:

Hầu hết các thầy cô giáo sử dụng PPDH theo dự án vào các giờ dạy học tích hợp, có đến 78 thầy/cô chiếm 51% thực hiện việc này, số lượng các thầy/cô là giảng viên giáo dục nghề nghiệp sử dụng PPDH theo dự án vào giờ dạy tích hợp là 64 thầy/cô chiếm 64% nhiều hơn số các thầy/cô giảng viên sư phạm chỉ có 10 thầy/cô chiếm 19%.

Đối với các giờ học thực hành cũng nhiều thầy/cô sử dụng PPDH theo dự án vào việc soạn bài và lên lớp. Có 44 thầy/cô chiếm 29% sử dụng PPDH theo dự án vào giờ dạy thực hành. Các thầy cô giảng viên sư phạm sử dụng PPDH theo dự án vào giờ dạy thực hành nhiều hơn các thầy/cô giảng viên giáo dục nghề nghiệp là 1% - Con số này khopong đáng kể. Như vậy, Các thầy cô giảng viên sư phạm và giảng viên giáo dục nghề nghiệp sử dụng PPDH theo dự án vào giờ dạy thực hành tương đương nhau.

Với các giờ học lý thuyết các thầy/cô không sử dụng PPDH theo dự án để chuẩn bị bài cũng như việc thực hiện tiết dạy trên lớp. Nhưng lại mâu thuẫn ở chỗ có 29 thầy/cô chiếm 20% lại nhất trí sử dụng PPDH theo dự án vào cả 3 giờ học trên, như vậy là có các thầy/cô giáo cũng sử dụng PPDH theo dự án vào giờ dạy lý thuyết, các thầy/cô đồng thuận việc này hầu hết rơi vào giảng viên sư phạm có 25 thầy/cô chiếm 50%, giảng viên giáo dục nghề nghiệp 6

thầy/cô chiếm 6%.

Bảng 2.3. Các giờ học giảng viên sử dụng PPDH theo dự án

Giờ học	Giảng viên chung		Giảng viên giáo dục nghề nghiệp		Giảng viên sư phạm	
	Số lượng	Phần trăm (%)	Số lượng	Phần trăm (%)	Số lượng	Phần trăm (%)
Tích hợp	78	51	64	64	10	19
T h ư c hành	44	29	30	30	16	31
Lý thuyết	0	0	0	0	0	0
Cả 3 giờ học trên	29	20	6	6	25	50

Tóm lại: Giảng viên ở trường cao đẳng Sơn La đều nhận thức đúng và đầy đủ PPDH theo dự án, thấy được sự cần thiết và cũng đã sử dụng phương pháp dạy học học này vào trong quá giảng dạy của mình, các thầy/cô cũng rất mong muốn được tập huấn/tìm hiểu PPDH theo dự án. Tuy nhiên, PPDH theo dự án được các thầy cô giáo là giảng viên giáo dục nghề nghiệp quan tâm nhiều hơn.

2.3. Mức độ sử dụng PPDH theo dự án đối với công việc được giao của giảng viên trường Cao đẳng Sơn La

Kết quả mức độ sử dụng PPDH theo dự án đối với công việc được giao của giảng viên trường Cao đẳng Sơn La đạt mức trung bình.

Khi được trưng cầu ý kiến về mức độ thường xuyên sử dụng PPDH theo dự án trong quá trình chuẩn bị bài lên lớp, kết quả thu được ở mức thấp. Điều này cũng được khẳng định vì các thầy/cô đã nêu các trở ngại khi sử dụng PPDH này trên lớp đó là: Tốn nhiều thời gian và công sức nếu như học sinh không đi đúng hướng vấn đề; PPDH theo dự án sẽ không phù hợp với những vấn đề trừu tượng vì như vậy học sinh khó liên tưởng cũng như khó thực hiện được dự án. Dạy học theo dự án đòi hỏi nhiều phương tiện cũng như công nghệ và tài chính để phục vụ nó. Người học phải tự nhiên cứu nội dung liên quan đến bài học, khó tiếp cận thực tế....

Phản ứng đồng ý khi thích sử dụng PPDH theo dự án hơn các PPDH khác ở mức độ trung bình, chỉ dừng ở mức bình thường, mặc dù các thầy/cô đã xác định đây là PPDH có thể kết hợp được lý thuyết với liên hệ thực tế, người học hứng thú, say mê học tập.

Mức độ cập nhật PPDH theo dự án ở mức trung bình, rất ít thầy cô áp dụng phương pháp này cho cả

chương trình môn học, hay từng chương trong đó. Hầu hết các thầy/cô giáo đều sử dụng phương pháp dạy học theo dự án để dạy từng bài trong chương trình môn học, và được giải thích là: mỗi bài trong chương trình môn học có thể được phân bố tổng nhiều tiết học, nhiều ngày học và nhiều tuần học, do đó họ chọn theo bài.

Nếu có chủ trương chỉ đạo của nhà trường đưa PPDH theo dự án vào dạy học thì tần suất thực hiện sẽ ở mức cao. Thầy/cô ở trường Cao đẳng Sơn La cũng nhận định đây là PPDH phù hợp với đào tạo nghề, có rất nhiều ưu điểm đó là học sinh có hứng thú say mê với việc thực hành; phát triển được sự tư duy cũng như nhận thức; người học có trách nhiệm trong công việc hơn vì họ sẽ phải làm việc nhóm và thực hiện một phần công việc trong đó, rèn luyện được sự bền bỉ kiên trì trong công việc; phát triển được khả năng sáng tạo cũng như ham học hỏi mọi thứ; có được kỹ năng giải quyết vấn đề phức hợp để sau này giúp ích được cho công việc sau này.

3. Kết luận

Như vậy, nhà trường phải nhanh chóng thay đổi PPDH theo hướng tích cực, đào tạo thực hành, thực nghiệm song hành cùng lý thuyết để người học trải nghiệm, tiếp cận với ngành nghề của mình ngay khi ngồi trên ghế nhà trường. Đồng thời với PPDH tích cực, học sinh, SV bắt buộc phải bỏ thói quen chây ì và dần dần hình thành tinh thần tự học cao. Không những thế, với những PPDH tiếp cận năng lực học sinh, người học không bị gò bó trong một khuôn khổ nhất định nên người học được thể hiện quan điểm, điều này sẽ giúp SV phát huy tính sáng tạo khi làm việc.

Tài liệu tham khảo

1. Ban chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TU về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội
2. Nguyễn Lăng Bình (chủ biên) và Đỗ Hương Trà (2021) - *Dạy và học tích cực một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học sư phạm. Hà Nội.
3. Phan Trọng Ngọ (2015), *Phương pháp dạy học trong trường phổ thông*, NXB Đại học sư phạm. Hà Nội
4. Nguyễn Thị Minh Phương, Phạm Thị Thúy, Lê Viết Chung (2020) – *Cẩm nang phương pháp sư phạm*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Thái Duy Tuyên (2014), *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục. Hà Nội